

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 506/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gò Vấp, ngày 25 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điều 59 và Điều 62 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17/4/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 990/2017/TLST-HNGĐ ngày 25/7/2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lưu Vinh S, sinh năm 1971

Địa chỉ: quận Phú Nhuận, Tp. HCM

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh HS, sinh năm 1987

Địa chỉ: quận 1, TPHCM

Bị đơn: Bà Cao Thị Thiên T, sinh năm 1971

Địa chỉ: quận Tân Bình, Tp. HCM

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Lưu Vinh S và bà Cao Thị Thiên T thống nhất chia tài sản chung của vợ chồng là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 531 và thửa đất số 576, tờ bản đồ số 2, thuộc phường 15, quận Gò Vấp, TPHCM. (Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000238QSDĐ/1 ngày 12/6/2000 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000236QSDĐ/1 ngày 12/6/2000).

2.2 Bản vẽ hiện trạng diện tích đất tranh chấp do Trung tâm đo đạc bản đồ lập ngày 12/3/2019 (có bút lục của Tòa án là A) là bản vẽ hai bên đương sự đồng ý lựa chọn để thoả thuận. Theo đó, nguyên đơn lựa chọn nhận phần diện tích KHU 2 và bị đơn lựa chọn nhận phần diện tích KHU 1 để giải quyết. Bản vẽ đính kèm theo quyết định này để thi hành.

2.3 Theo biên bản định giá ngày 17/4/2019 thì: Giá đất Khu 1 là 2.743.000.000 đồng (hai tỷ bảy trăm bốn mươi ba triệu đồng) và giá đất Khu 2 là 2.613.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm mười ba triệu đồng).

2.4 Nguyên đơn là ông Lưu Vinh S được quyền sử dụng phần đất có diện tích 402 m² thuộc KHU 2 theo Bản vẽ hiện trạng do Trung tâm đo đạc bản đồ lập ngày 12/3/2019 (có bút lục Tòa án là A).

2.5 Bà Cao Thị Thiên T được quyền sử dụng phần đất có diện tích 422 m² thuộc KHU 1 theo Bản vẽ hiện trạng do Trung tâm đo đạc bản đồ lập ngày 12/3/2019 (có bút lục Tòa án là A).

2.6 Ông Lưu Vinh S và bà Cao Thị Thiên T có quyền liên hệ các cơ quan có thẩm quyền tiến hành thủ tục tách thửa, sang tên đối với phần diện tích đất được chia.

2.7 Chi phí cho việc tách thửa, sang tên đối với phần diện tích đất được chia do ông Lưu Vinh S và bà Cao Thị Thiên T chịu.

2.8 Về án phí:

+ Ông Lưu Vinh S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 42.130.000 đồng (bốn mươi hai triệu một trăm ba mươi ngàn đồng). Cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp là 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2017/0027129 ngày 25/7/2017, ông S còn phải nộp 34.630.000 đồng (ba mươi bốn triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).

+ Bà Cao Thị Thiên T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 43.430.000 đồng (bốn mươi ba triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng).

2.9 Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND QGV;
- THADS QGV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tứ Nhị

